

BẢNG THỐNG KÊ DIỆN TÍCH, LOẠI ĐẤT, CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT THU HỒI

Dự án: Đường nối QL.37-QL.17-Võ Nhai (Thái Nguyên), tỉnh Bắc Giang.

Tuyến nhánh: Cải tạo, nâng cấp ĐT.294 đoạn từ ngã ba Tân Sỏi huyện Yên Thế đến xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên

Địa điểm: Xã Tân Trung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang- Đợt 8

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /10/2022 của UBND huyện Tân Yên)

STT	Tên chủ sử dụng đất	Địa chỉ sử dụng	Thông tin thửa đất theo bản đồ Địa chính			Thông tin thửa đất theo bản đồ trích đo, QĐ 494			Thông tin thửa đất theo HSĐC, GCN			Loại đất	Diện tích thu hồi (m ²)			Ghi chú
			Số tờ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Số tờ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Số tờ	Số thửa	Diện tích (m ²)		Diện tích thu hồi DA (m ²)	DT thu hồi đất ở-ONT (m ²)	DT thu hồi đất cây lâu năm-CLN trong cùng thửa đất ở (m ²)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Ngô Văn Bảo đại diện cho Ngô Thị Thanh+Ngô Thị Bình+Ngô Sách Minh+Ngô Thị Hương+Ngô Sách Thơm+Ngô Thị Thảo (GCN: Ngô Sách Sự)	Thôn Ngoài	27	58	621,3	27	58	611,4		1	469	ONT (ONT+ vườn)	20,3	20,3		QĐ: 58 ngày 28/12/2000 SVS: 03233
2	Nguyễn Thị Nguyệt	Thôn Ngoài	27	61	603,2	27	61	604,0		1	438	ONT (ONT+ vườn)	15,0	15,0		QĐ: 58 ngày 28/12/2000 SVS: 03228
3	Ngô Đắc Chiến đại diện cho Nguyễn Thế Chuyên (GCN: Nguyễn Thế Minh)	Thôn Giữa	28	59	916,1	28	59	864,8		1	545	ONT (ONT+ vườn)	2,7	2,7		QĐ: 58 ngày 28/12/2000 SVS: 03706
	Tổng				2140,6			2080,2			1452		38,0	38,0	0,0	

PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT TẠI XÃ TÂN TRUNG

DỰ ÁN: ĐƯỜNG NỐI QL.37-QL.17-VỖ NHAI (THÁI NGUYÊN), TỈNH BẮC GIANG.

**TUYẾN NHÁNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐT.294 ĐOẠN TỪ NGÃ BA TÂN SỎI, HUYỆN YÊN THẾ ĐẾN XÃ PHÚC SON, HUYỆN TÂN YÊN,
TẠI XÃ TÂN TRUNG, HUYỆN TÂN YÊN- ĐỢT 8**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /10/2022 của UBND huyện Tân Yên)

Đơn vị tính: đồng

STT	Chủ sử dụng đất	Địa chỉ (Thôn)	Số tờ	Số thửa	Diện tích thửa (m2)	Diện tích thu hồi (m2)		Loại đất	Bồi thường hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân			Tổng phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB (đồng)	Ghi chú
						Đất ở (m2)	Đất CLN (m2)		Bồi thường về đất ở 8.000.000đ/m2	Bồi thường về đất CLN (đất vườn) trong cùng thửa đất ở 4.000.000đ/m2	BT chi phí di chuyển khi Nhà nước thu hồi đất - Di chuyển trong phạm vi xã 3.500.000đ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10=8.000.000x7	11=4.000.000x8	12	13=10+11+12	14
1	Ngô Văn Bảo đại diện cho Ngô Thị Thanh+Ngô Thị Bình+Ngô Sách Minh+Ngô Thị Hương+Ngô Sách Thom+Ngô Thị Thảo (GCN: Ngô Sách Sự)	Thôn Ngoài	27	58	611,4	20,3		ONT (ONT+ vườn)	162.400.000			162.400.000	
2	Nguyễn Thị Nguyệt	Thôn Ngoài	27	61	604,0	15,0		ONT (ONT+ vườn)	120.000.000			120.000.000	
3	Ngô Đắc Chiến đại diện cho Nguyễn Thế Chuyên (GCN: Nguyễn Thế Minh)	Thôn Giữa	28	59	864,8	2,7		ONT (ONT+ vườn)	21.600.000	-		21.600.000	
	Tổng				2.080,2	38,0	-	-	304.000.000	-	-	304.000.000	

Căn cứ theo Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của UBND huyện Tân Yên về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính toán bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện các dự án Đường nối QL 37-17- Võ Nhai (Thái Nguyên), tỉnh Bắc Giang.

HƯỚNG ÁN BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ TÀI SẢN NẴM TRÊN ĐẤT ĐỦ ĐIỀU KIỆN BỒI THƯỜNG VỀ ĐẤT KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT TẠI XÃ TÂN TRUNG

Dự án: Đường nối QL.37-QL.17-Võ Nhai (Thái Nguyên), tỉnh Bắc Giang. Tuyến nhánh: Cải tạo, nâng cấp ĐT.294 đoạn từ ngã ba Tân Sỏi, huyện Yên Thế đến xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên

Địa điểm: thôn Giữa, thôn Ngoài, xã Tân Trung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang- Dợt 8
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /10/2022 của UBND huyện Tân Yên)

Đơn vị tính: đồng

STT	Chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng đất	Số tờ	Số thửa	Diện tích	Loại đất	Diện tích thu hồi	Loại tài sản, cây trồng được bồi thường, hỗ trợ	ĐV tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Mức hỗ trợ	Thành tiền (đồng)	Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	17
1	Ngô Văn Bảo đại diện cho Ngô Thị Thanh+Ngô Thị Bình+Ngô Sách Minh+Ngô Thị Hương+Ngô Sách Thơm+Ngô Thị Thảo (GCN: Ngô Sách Sự)	Thôn Ngoài	27	58	611,4	ONT (ONT+ vườn)	20,3	Sân lát gạch lá nem, dài 4,0m, rộng 4,6m	đ/m ²	18,40	130.000	100%	2.392.000	17.479.720	
								Khối bê tông mác 200, dài 15,7m, rộng 3,8m, dày 0,1m.	đ/m ³	5,97	1.920.000	100%	11.454.720		
								Cây Sấu, ĐK gốc trên 40cm	đ/cây	2	1.160.000	100%	2.320.000		
								Cây Hồng xiêm, ĐK gốc 5cm ≤ Φ < 7cm	đ/cây	1	195.000	100%	195.000		
								Cây Bưởi, ĐK gốc 2cm ≤ Φ < 5cm	đ/cây	1	623.000	100%	623.000		
								Cây Cau, mới trồng từ 3 tháng đến 1 năm	đ/cây	5	35.000	100%	175.000		
								Cây Mít, ĐK gốc 3 cm ≤ Φ < 7 cm	đ/cây	1	320.000	100%	320.000		
2	Ngô Đắc Chiến đại diện cho Nguyễn Thế Chuyên (GCN: Nguyễn Thế Minh)	Thôn Giữa	28	59	916,1	ONT (ONT+ vườn)	2,7	Khối bê tông mác 200, dài 4,3m, rộng 4,5m, dày 0,05m,	đ/m ³	0,97	1.920.000	100%	1.857.600	2.767.500	
								Tường rào xây cay xi dày 100mm, bổ trụ, Dài 2,2m, cao 1,2m,	đ/m ²	2,7	150.000	100%	405.000		
								Tường rào xây cay xi dày 100mm, bổ trụ, Dài 1,5m, cao 1,2m,	đ/m ²	1,86	150.000	100%	279.000		
								Cây cảnh nhóm 3, Cây hoa giấy, ĐK gốc 15cm	đ/m ²	3	38.000	100%	114.000		
								Các loại hoa, Hoa Hồng	đ/m ²	3,0	37.300	100%	111.900		
TỔNG												20.247.220	20.247.220		

Căn cứ theo công văn số 2656/SNN-KHTC ngày 31/12/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc công bố đơn giá tài sản trên đất là cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất 06 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ theo công văn số 46/SXD-KT&VLXD ngày 06/01/2022 của Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang về việc công bố đơn giá bồi thường tài sản là nhà, công trình kiến trúc gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Ghi chú:

Mức hỗ trợ 50%: Đối với tài sản hình thành trên đất không đủ điều kiện bồi thường về đất.

Mức hỗ trợ 100%: Đối với đất thu hồi là đất ở: Tài sản hình thành trên đất là nhà, công trình kiến trúc gắn liền với đất

Mức hỗ trợ 80%: Đối với đất thu hồi là CLN trong cùng thửa đất ở, tài sản hình thành trên đất là nhà, công trình kiến trúc gắn liền với đất.

